

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4857 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;*

*Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã;*

*Căn cứ Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”;*

*Theo đề nghị tại Văn bản số 214/LMHTX-KHTH ngày 14/7/2021 của Liên minh Hợp tác xã Thành phố về việc triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025” và Công văn số 4297/KH&ĐT-THQH ngày 08/10/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tham mưu, báo cáo UBND Thành phố đối với các nội dung do Liên minh HTX Thành phố chủ trì soạn thảo.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội (Kế hoạch chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



*Handwritten signature*

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, ngành Thành phố; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:** ✓

- Như điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- TTTU, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT Hà Minh Hải;
- VPUB: CVP, PCVP Đ.Q.Hùng;
- Các phòng: TH, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT Hùng

(để  
báo  
cáo)

50442 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội)

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã;

Căn cứ Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”.

UBND Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn Thành phố với các nội dung như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” phù hợp với đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

2. Huy động đồng bộ các chính sách hỗ trợ, nguồn lực hiện có của Nhà nước và xã hội để thực hiện Đề án, tạo sự đột phá cho các hợp tác xã về tổ chức và hiệu quả hoạt động.

3. Tôn trọng các nguyên tắc tổ chức hoạt động cơ bản về tính tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy nội lực của hợp tác xã. Nhà nước không can thiệp, áp đặt mệnh lệnh hành chính vào công tác tổ chức, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã.

### **II. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Cung cấp cơ sở thực tiễn về hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả góp phần thực hiện thành công đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng các mô hình hợp tác xã trở thành kiểu mẫu nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia, liên kết với hợp tác xã.

- Làm cơ sở để nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả trong nhiều lĩnh vực, thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Lựa chọn 25 hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã đáp ứng các điều kiện tham gia Đề án và được hỗ trợ từ nguồn kinh phí ngân sách Thành phố.

- Các quận, huyện, thị xã căn cứ vào nguồn lực địa phương triển khai hỗ trợ thêm các mô hình theo mục tiêu, nội dung của Đề án.

- 100% hợp tác xã thí điểm hoạt động hiệu quả cao, được đánh giá xếp loại Tốt, đạt từ 80 điểm trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã.

- Xây dựng phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên phạm vi toàn Thành phố trong 05 năm tiếp theo (giai đoạn 2026-2030).

## **III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA**

### **1. Đối tượng và thời gian thực hiện**

a) Đối tượng: Các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là hợp tác xã) đang hoạt động hiệu quả, có nhu cầu tham gia Đề án, được các quận, huyện, thị xã (gọi chung là cấp huyện) đề nghị xem xét lựa chọn, đáp ứng các điều kiện tham gia.

b) Số lượng tham gia: 25 hợp tác xã.

c) Thời gian thực hiện: gồm 03 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình hợp tác xã thí điểm (trong năm 2021).

- Giai đoạn 2: Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã kiểu mới đã hoàn thiện (tháng 6/2025).

- Giai đoạn 3: Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả (6 tháng cuối năm 2025).

### **2. Điều kiện tham gia**

a) *Điều kiện bắt buộc*

- Hợp tác xã hoạt động theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Hợp tác xã đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát triển theo các mô hình được Đề án lựa chọn.

- Hợp tác xã đảm bảo tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên theo quy định của pháp luật.

- Hợp tác xã kinh doanh hiệu quả, có lãi liên tục trong 03 năm tài chính gần nhất.

- Hợp tác xã nộp đầy đủ Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án, trong đó có Bản đánh giá hợp tác xã năm 2020 đạt loại Khá (65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trường hợp có từ hai HTX trở lên cùng đáp ứng tất cả các điều kiện trên thì lựa chọn HTX có quy mô lớn hơn và có tổng nguồn vốn của HTX cao hơn.

*b) Điều kiện ưu tiên*

- Hợp tác xã có nhiều thành viên, tích cực tham gia các hoạt động. Hợp tác xã có quy mô lớn, sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương theo hướng xuất khẩu, liên kết với doanh nghiệp, tham gia chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, gắn với tăng trưởng xanh..

- Hợp tác xã có đông thành viên là nữ hoặc phụ nữ tham gia quản lý; vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; hợp tác xã do thanh niên khởi nghiệp.

#### **IV. CÁC MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ LỰA CHỌN HOÀN THIỆN**

##### **1. Lĩnh vực nông nghiệp**

a) Mô hình hợp tác xã vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sản giao dịch nông sản).

b) Mô hình hợp tác xã tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

c) Mô hình hợp tác xã đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

d) Mô hình hợp tác xã phát triển nông, lâm, thủy sản bền vững.

e) Mô hình hợp tác xã sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi.

g) Mô hình doanh nghiệp tham gia là thành viên hợp tác xã sản xuất chế biến nông, lâm, thủy sản.

##### **2. Lĩnh vực phi nông nghiệp**

a) Mô hình hợp tác xã hoạt động xây dựng.

b) Mô hình hợp tác xã giao thông vận tải.

c) Mô hình hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp gắn với phục hồi và phát triển làng nghề truyền thống.

d) Mô hình hợp tác xã dịch vụ vì cộng đồng (hoạt động lĩnh vực môi trường, y tế, giáo dục, quản lý chợ...).

#### **V. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

##### **1. Nội dung hỗ trợ**

- Hỗ trợ các hợp tác xã thực hiện thí điểm theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

của Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP.

- Theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Trong đó, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 100% cho hợp tác xã thí điểm.

## **2. Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021-2025 của UBND Thành phố.

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và ưu tiên bố trí kinh phí cho khu vực KTTT, HTX.

## **VI. TRIỂN KHAI LỰA CHỌN, HOÀN THIỆN, NHÂN RỘNG MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM**

### **1. Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình hợp tác xã thí điểm.**

a) UBND cấp huyện có trách nhiệm phổ biến, triển khai, hướng dẫn hợp tác xã có nhu cầu và đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký tham gia Đề án. Trên cơ sở đó, UBND cấp huyện lựa chọn, đề xuất 01-02 mô hình hợp tác xã xếp theo thứ tự ưu tiên và đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện và mô hình được quy định tại mục II, III của Kế hoạch này để thực hiện Đề án.

UBND quận, huyện, thị xã bố trí kinh phí ưu tiên hỗ trợ HTX xây dựng thêm mô hình tại địa phương theo Kế hoạch.

Hồ sơ gửi về Liên minh HTX Thành phố để tổng hợp.

b) Liên minh HTX Thành phố tổng hợp, phối hợp các ngành liên quan về các nội dung Hồ sơ đăng ký, số lượng hợp tác xã tại các quận, huyện, thị xã tham gia Đề án báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện (*Phụ lục 2*).

c) Hồ sơ hợp tác xã đăng ký tham gia Đề án, bao gồm:

- Báo cáo tình hình hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh của hợp tác xã.

- Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất theo quy định và có xác nhận của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Bản tự đánh giá xếp loại hợp tác xã năm 2020 đạt loại Khá (từ 65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

- Giấy đề nghị đăng ký tham gia Đề án (*Phụ lục 1*).

- Hồ sơ chứng minh hợp tác xã tham gia chuỗi giá trị, sản xuất sản phẩm ứng dụng khoa học công nghệ cao, sản xuất sản phẩm sạch, an toàn, thân thiện với môi trường, chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP, Global GAP (nếu có).

**2. Giai đoạn 2:** Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã thí điểm kiểu mới đã hoàn thiện.

*a) Xây dựng Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm*

- Hợp tác xã tham gia Đề án xây dựng kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm (*Phụ lục 3*), gửi về Liên minh HTX Thành phố tổng hợp.

- Liên minh HTX Thành phố là cơ quan hướng dẫn các HTX xây dựng Kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm (*Phụ lục 4*). Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm được UBND cấp huyện phê duyệt sẽ căn cứ để tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá hợp tác xã thí điểm trong quá trình thực hiện Đề án.

- Hợp tác xã thí điểm khi kết thúc Đề án phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Tổng điểm đánh giá của hợp tác xã từ 80 đến 100 điểm theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

+ Điểm đánh giá ở mỗi tiêu chí cần hoàn thiện theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của hợp tác xã phải bằng hoặc cao hơn so với ban đầu.

*b) Hoàn thiện hợp tác xã thí điểm*

- Trách nhiệm của hợp tác xã thí điểm:

+ Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã để hoàn thiện hồ sơ, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo quy định.

+ Chủ động rà soát tổ chức, hoạt động của hợp tác xã, kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; chủ động giải quyết, khắc phục các khó khăn vướng mắc còn tồn tại.

+ Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuẩn hóa các quy trình để quản trị hợp tác xã một cách hiệu quả; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy định; ưu tiên áp dụng kiểm toán độc lập; cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, thường xuyên và kịp thời cho các thành viên hợp tác xã.

+ Triển khai phương án sản xuất kinh doanh, tập trung vào các nội dung, tiêu chí hoàn thiện theo Kế hoạch như: huy động tăng vốn sản xuất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; ứng dụng các tiến bộ khoa học-kỹ thuật; hợp tác liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã khác theo chuỗi giá trị; thu hút thêm thành viên tham gia, cung cấp thêm các sản phẩm dịch vụ cho các thành viên hợp tác xã.

+ Chủ động, sáng tạo, cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác theo cơ chế thị trường.

- Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về hợp tác xã ở cấp huyện:

+ UBND cấp huyện (nơi HTX đặt trụ sở) là cơ quan phê duyệt Kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm.

+ Triển khai chính sách hỗ trợ đã được phê duyệt cho hợp tác xã thí điểm bảo đảm đúng tiến độ, kinh phí và nội dung theo quy định.

+ Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo về công tác triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào Quý IV năm 2023 để đánh giá và đưa ra phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

+ Trong quá trình triển khai, hợp tác xã nào đã hoàn thiện mô hình thì cơ quan quản lý nhà nước các cấp có liên quan đánh giá hiệu quả hoạt động, tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu cho các hợp tác xã khác tham quan, học hỏi.

**3. Giai đoạn 3:** Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả.

a) Kết thúc giai đoạn hoàn thiện mô hình hợp tác xã thí điểm, Liên minh HTX Thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tham mưu UBND Thành phố tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

b) Trên cơ sở kết quả đạt được, Liên minh HTX Thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tham mưu UBND Thành phố xây dựng phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phương án nhân rộng mô hình thí điểm trên toàn quốc trong giai đoạn 2026-2030.

c) Khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho việc hoàn thành các mục tiêu của Đề án.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Liên minh HTX Thành phố**

- Đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Đề án; quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ của Nhà nước đối với hợp tác xã thí điểm trong quá trình hoàn thiện mô hình.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thành viên hợp tác xã; xúc tiến



thương mại mở rộng thị trường; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho hợp tác xã thí điểm được vay vốn ưu đãi của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Tham mưu, đề xuất UBND Thành phố khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp, hoàn thành tốt nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án ở các cơ quan, đơn vị và HTX thí điểm trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tạo điều kiện cho các hợp tác xã khác tham quan, học tập các mô hình hợp tác xã đã hoàn thiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) theo đúng quy định; kịp thời nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu UBND Thành phố sơ kết, tổng kết đánh giá và rút kinh nghiệm hoàn thiện mô hình hợp tác xã thí điểm trên địa bàn Thành phố; tham mưu đề xuất UBND Thành phố xây dựng phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Liên minh HTX Thành phố, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án, Kế hoạch.

- Phối hợp với Liên minh HTX Thành phố, các sở, ngành và địa phương báo cáo kết quả triển khai Đề án.

## **3. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Liên minh HTX Thành phố (cơ quan chủ trì) và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

## **4. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Y tế**

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cho hợp tác xã theo lĩnh vực chuyên ngành quản lý.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ hợp tác xã theo lĩnh vực chuyên ngành thực hiện Đề án; xây dựng phương án hỗ trợ mô hình hợp tác xã thí điểm theo lĩnh vực chuyên ngành quản lý.

- Phối hợp với Liên minh HTX Thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ của Nhà

nước đối với hợp tác xã thuộc lĩnh vực quản lý trong quá trình hoàn thiện mô hình.

- Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ kết nối thị trường, liên kết hợp tác với doanh nghiệp lớn để hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm của hợp tác xã thí điểm.

- Định kỳ (06 tháng, 01 năm) thực hiện báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án theo lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, gửi Liên minh HTX Thành phố trước ngày 15/6 và 15/12 hàng năm.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các Hội, đoàn thể**

- Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện phối hợp, tuyên truyền Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thành phố; tuyên truyền, vận động người dân tham gia hợp tác xã, đặc biệt vận động hộ nông dân tham gia vào mô hình hợp tác xã thí điểm trên địa bàn.

- Giám sát việc thực hiện hỗ trợ của Nhà nước đối với hợp tác xã thí điểm.

### **6. UBND các quận, huyện, thị xã**

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Đề án và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thành phố đến các hợp tác xã trên địa bàn quản lý.

- Căn cứ các mô hình theo quy định của Đề án, lựa chọn 01-02 mô hình hợp tác xã đang hoạt động tại địa phương đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện và có tiềm năng, lợi thế để hoàn thiện thành hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả. Căn cứ vào nguồn lực địa phương triển khai hỗ trợ thêm các mô hình theo mục tiêu, nội dung của Đề án

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ hợp tác xã trên địa bàn quản lý thực hiện Đề án; xây dựng phương án hỗ trợ mô hình hợp tác xã thí điểm thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Liên minh HTX Thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ của Nhà nước đối với hợp tác xã trên địa bàn quản lý trong quá trình hoàn thiện mô hình.

- Định kỳ (06 tháng, 01 năm) thực hiện báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án theo lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, gửi Liên minh HTX Thành phố trước ngày 15/6 và 15/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Hội, đoàn thể và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, triển khai thực hiện./.

**Phụ lục 1****GIẤY ĐỀ NGHỊ****Đăng ký tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả**

1. Tên hợp tác xã:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... Email:.....
4. Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Mã số thuế:  
.....
5. Ngành, nghề kinh doanh chính: .....
6. Mô hình đăng ký tham gia (lựa chọn 1 mô hình (x)):

|                          |  |
|--------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> | (1) Mô hình HTX vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sản giao dịch nông sản).                                    |
| <input type="checkbox"/> | (2) Mô hình HTX tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.                 |
| <input type="checkbox"/> | (3) Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản. |
| <input type="checkbox"/> | (4) Mô hình HTX phát triển nông, lâm, thủy sản bền vững.   |
| <input type="checkbox"/> | (5) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi.                                       |
| <input type="checkbox"/> | (6) Mô hình doanh nghiệp tham gia là thành viên HTX sản xuất chế biến nông, lâm, thủy sản.                         |
| <input type="checkbox"/> | (7) Mô hình HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.   |
| <input type="checkbox"/> | (8) Mô hình HTX giao thông vận tải.  |
| <input type="checkbox"/> | (9) Mô hình HTX tiểu thủ công nghiệp gắn với phục hồi và phát triển làng nghề truyền thống.                        |
| <input type="checkbox"/> | (10) Mô hình HTX dịch vụ vì cộng đồng.   |

## 7. Nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để HTX hoàn thiện:

| Số TT | Đề xuất nội dung cần hỗ trợ                    | Số lượng/<br>kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-------|--|---------------------------------------|
| I     | Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực       |                                       |
| 1     |  |                                       |
| 2     |  |                                       |
| II    | Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường |                                       |
| 1     |  |                                       |
| 2     |  |                                       |

|     |  |  |
|-----|--|--|
|     |  |  |
| III | Hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới  |  |
| 1   |  |  |
| 2   |  |  |
|     |  |  |
| IV  | Hỗ trợ tổ chức lại hoạt động hợp tác xã  |  |
| 1   |  |  |
| 2   |  |  |
|     |  |  |
| V   | Hỗ trợ tiếp cận vốn ưu đãi và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã   |  |
| 1   |  |  |
| 2   |  |  |
|     |  |  |
| VI  | Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm ( <i>hỗ trợ riêng cho mô hình HTX hoạt động lĩnh vực nông nghiệp (1) – (8)</i> ) |  |
| 1   |  |  |
| 2   |  |  |
|     |  |  |
| VII | Hỗ trợ khác  |  |
| 1   |  |  |
| 2   |  |  |
|     |  |  |
|     | <b>Tổng cộng ( phần kinh phí)</b>  |  |

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung ./.

....., ngày..... tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CỦA HỢP TÁC XÃ**  
*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



**Phụ lục 03:  
KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN**

**Của Hợp tác xã:.....**

Địa chỉ:.....Số GCN ĐKKD/Mã số thuế.....  
Số điện thoại:.....Loại mô hình HTX đăng ký tham gia.....

| Số TT    | Tiêu chí đánh giá   | Thang điểm tối đa<br>(theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020) | Thực trạng HTX đánh giá năm 2020 (>=65) | Kế hoạch hoàn thiện (>=80)      |   |                                   |   | Tình hình thực tế đến ngày báo cáo |
|----------|---|---|---|---------------------------------|---|-----------------------------------|---|------------------------------------|
|          |   |   |   | Đến 30/9/2023<br>(Sơ kết Đề án) |   | Đến 31/6/2025<br>(Tổng kết Đề án) |   |                                    |
|          |   |   |   | Điểm đánh giá HTX               | Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện | Điểm đánh giá HTX                 | Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện |                                    |
| <b>I</b> | <b>Nhóm tiêu chí về tài chính</b>                                   | <b>30</b>   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
| <b>1</b> | - Tiêu chí 1: Vốn của hợp tác xã;                                   | 7   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>a) Tổng nguồn vốn bình quân của HTX</i>                          | 6   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>b) Tổng nguồn vốn của HTX tăng so với năm trước.</i>             | 1   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
| <b>2</b> | - Tiêu chí 2: Tài sản của hợp tác xã                                | 6   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>a) Tổng tài sản không chia bình quân</i>                         | 5   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>b) Tổng tài sản không chia tăng so với năm trước.</i>            | 1   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
| <b>3</b> | - Tiêu chí 3: Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của hợp tác xã; | 11  |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>a) Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>               | 4   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |
|          | <i>b) Tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho thành viên</i>           | 3   |   |                                 |   |                                   |   |                                    |

|            |   |           |  |  |  |  |  |
|------------|---|-----------|--|--|--|--|--|
|            | <i>c) Lợi nhuận (thu nhập) trước thuế</i>   | 4         |  |  |  |  |  |
| <b>4</b>   | - Tiêu chí 4: Trích lập các Quỹ của hợp tác xã  | 6         |  |  |  |  |  |
|            | <i>a) Tỷ lệ trích lập Quỹ đầu tư phát triển</i>   | 2         |  |  |  |  |  |
|            | <i>b) Tỷ lệ trích lập Quỹ Dự phòng</i>  | 2         |  |  |  |  |  |
|            | <i>c) Tỷ lệ trích lập các Quỹ khác</i>  | 2         |  |  |  |  |  |
| <b>II</b>  | <b>Nhóm tiêu chí về quản trị, điều hành, năng lực của HTX</b>                               | <b>30</b> |  |  |  |  |  |
| <b>5</b>   | - Tiêu chí 5: Chấp hành pháp luật trong hoạt động của hợp tác xã                            | 8         |  |  |  |  |  |
| <b>6</b>   | - Tiêu chí 6: Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại  | 6         |  |  |  |  |  |
| <b>7</b>   | - Tiêu chí 7: Trình độ cán bộ quản lý điều hành.  | 6         |  |  |  |  |  |
|            | <i>a) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo ĐH, CĐ trở lên</i>                               | 2         |  |  |  |  |  |
|            | <i>b) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo sơ cấp, trung cấp</i>                            | 2         |  |  |  |  |  |
|            | <i>c) Tỷ lệ cán bộ trẻ</i>  | 2         |  |  |  |  |  |
| <b>8</b>   | - Tiêu chí 8: Thực hiện các chế độ, chính sách cho thành viên và người lao động             | 6         |  |  |  |  |  |
| <b>9</b>   | - Tiêu chí 9: Mức độ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, chuỗi giá trị | 4         |  |  |  |  |  |
| <b>III</b> | <b>Nhóm tiêu chí về thành viên, lợi ích thành viên, cộng đồng và tiêu chí khác</b>          | <b>40</b> |  |  |  |  |  |
| <b>10</b>  | - Tiêu chí 10: Mức độ tham gia của thành viên đối với hợp tác xã;                           | 14        |  |  |  |  |  |
|            | <i>a) Tổng số thành viên HTX</i>  | 4         |  |  |  |  |  |
|            | <i>b) Tỷ lệ thành viên tham gia mới</i>   | 3         |  |  |  |  |  |
|            | <i>c) Tỷ lệ thành viên tham gia đại hội thành viên</i>                                      | 3         |  |  |  |  |  |

|           |   |            |  |  |  |  |  |
|-----------|---|------------|--|--|--|--|--|
|           | <i>d) Tỷ lệ thành viên sử dụng dịch vụ</i>                          | 4          |  |  |  |  |  |
| <b>11</b> | - Tiêu chí 11: Lợi ích thành viên;                                  | 10         |  |  |  |  |  |
|           | <i>a) HTX có giá ưu đãi cho thành viên</i>                          | 6          |  |  |  |  |  |
|           | <i>b) Tỷ lệ chia lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ</i>                |            |  |  |  |  |  |
|           | <i>c) Thu nhập thành viên tăng so năm trước</i>                     | 4          |  |  |  |  |  |
| <b>12</b> | - Tiêu chí 12: Sản phẩm, dịch vụ hợp tác xã cung ứng cho thành viên | 7          |  |  |  |  |  |
|           | <i>a) Số lượng dịch vụ cung ứng</i>                                 | 3          |  |  |  |  |  |
|           | <i>b) Chất lượng dịch vụ</i>  | 4          |  |  |  |  |  |
| <b>13</b> | - Tiêu chí 13: Công tác thông tin, truyền thông, đào tạo bồi dưỡng  | 4          |  |  |  |  |  |
| <b>14</b> | - Tiêu chí 14: Mức độ ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng              | 3          |  |  |  |  |  |
| <b>15</b> | - Tiêu chí 15: Hợp tác xã được khen thưởng trong năm.               | 2          |  |  |  |  |  |
| <b>16</b> | <b>Tổng điểm</b>  | <b>100</b> |  |  |  |  |  |



**Phụ lục 04:**  
**KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021  
của UBND thành phố Hà Nội)*

| TT | Tên Hợp tác xã | Điểm đánh giá HTX năm 2020 (theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020) | Kế hoạch hoàn thiện hợp tác xã (>=80) |   |                                |   | Tình hình thực tế đến ngày báo cáo |
|----|----------------|---|---------------------------------------|---|--------------------------------|---|------------------------------------|
|    |                |   | Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)          |   | Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án) |   |                                    |
|    |                |   | Điểm đánh giá HTX                     | Các nội dung nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện | Điểm đánh giá HTX              | Các nội dung nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện |                                    |
| 1  |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |
| 2  |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |
| 3  |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |
| 4  |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |
| 5  |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |
|    |                |   |                                       |   |                                |   |                                    |

Ngày...tháng.....năm.....  
**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**